

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20191
Lớp ĐDD K9 Mã lớp học 26,667 Thực hành

Môn học: DDMH35 Kỹ thuật vi điều khiển

Giáo viên: Vũ Huyền Lý

Số đơn vị học trình: 2

Thời gian TH: Từ 21/9 đến 31/11

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD172827	Lê Minh Bắc	07/12/1999	8		Bắc	
2	CD172371	Phạm Văn Chiến	18/02/1999	10		phạm	
3	CD170607	Trần Bá Đăng	07/02/1999	9		Đăng	
4	CD170534	Nguyễn Phú Đạt	06/10/1999	8		Đạt	
5	CD173448	Nguyễn Trung Đức	27/04/1999	8		Đức	
6	CD171206	Ngô Văn Giới	05/11/1999	8		Giới	
7	CD171952	Trần Đức Hải	26/05/1999	8		Hải	
8	CD172306	Hoàng Công Hiếu	11/05/1998	8		Huỳnh	
9	CD171269	Nguyễn Trung Hiếu	12/05/1999	8		Hiếu	
10	CD171197	Bùi Quang Hưởng	21/06/1999	8		Hưởng	
11	CD172211	Đặng Ngọc Huy	15/09/1999	9		Huỳnh	
12	CD172134	Đặng Quang Huy	03/04/1999	8		Huỳnh	
13	CD171408	Chu Văn Kha	13/04/1999	10		Kha	
14	CD171360	Nguyễn Ngọc Khánh	17/08/1999	10		Khánh	
15	CD171233	Phạm Duy Khánh	20/05/1999	7		Khánh	
16	CD172242	Phạm Quang Linh	02/11/1999	7		Linh	
17	CD172624	Trần Thành Luân	29/08/1998	6		Luân	
18	CD170374	Đỗ Lê Mạnh	23/11/1999	7		Mạnh	
19	CD161851	Nguyễn Viết Mạnh	07/08/1997	9		Mạnh	
20	CD172213	Đào Ngọc Nam	17/01/1999	8		Nam	
21	CD171484	Lưu Văn Nam	06/09/1999	8		Nam	
22	CD172219	Nguyễn Tiến Nam	30/06/1999	8		Nam	
23	CD171091	Giàng A Pao	25/04/1999	8			
24	CD173682	Lê Minh Pháp	23/01/1999	8		Pháp	
25	CD173257	Lê Đình Phú	21/07/1999	8		Phú	
26	CD173810	Trần Phúc Thái	28/10/1995	9		Thái	
27	CD170179	Nguyễn Văn Thành	10/10/1996	8		Thành	
28	CD171994	Trần Quang Tiến	20/10/1999	6		Tiến	
29	CD170250	Nguyễn Đức Tuấn	13/09/1999	8		Tuấn	
30	CD170207	Vũ Anh Tuấn	20/09/1999	8		Tuấn	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
31	CD172760	Hoàng Văn Tùng	22/11/1998	8		Tùng	

Tổng số SV tham gia thực hành...31.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....

Số sinh viên đạt:.....31.....

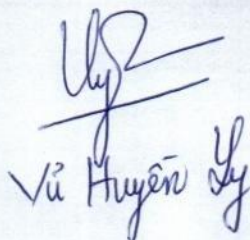
Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

CÁN BỘ CHẤM THI

TRƯỜNG KHOA

Trần Thị Như Trang


Vũ Huyền Uy

